



**Công ty Cổ phần Cơ khí và Khoáng sản
Hà Giang**

Báo cáo tài chính cho năm kết thúc
ngày 31 tháng 12 năm 2013

1 2 3 4

Công ty Cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang
Thông tin về Công ty

Giấy chứng nhận 1003000027, đăng ký lần 1 Ngày 28 tháng 2 năm 2006
đăng ký kinh doanh số 5100101762, điều chỉnh lần 6 Ngày 12 tháng 9 năm 2013

Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của Công ty đã được điều chỉnh nhiều lần, và lần điều chỉnh gần đây nhất là giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 5100101762 ngày 12 tháng 9 năm 2013. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hà Giang cấp.

Hội đồng Quản trị	Ông Ma Ngọc Tiến Ông Trịnh Ngọc Hiếu Ông Phạm Thành Đô Ông Đào Xuân Tất Ông Lê Thanh Tuấn Ông Tạ Hồng Thăng Ông Nguyễn Trung Hiếu	Chủ tịch Thành viên Thành viên Thành viên Thành viên Thành viên Thành viên
Ban Giám đốc	Ông Trịnh Ngọc Hiếu Ông Đào Xuân Tuất Ông Nguyễn Văn Biên	Giám đốc Phó Giám đốc Phó Giám đốc
Trụ sở đăng ký	Số 390 Đường Nguyễn Trãi Thành phố Hà Giang Tỉnh Hà Giang Việt Nam	
Công ty kiểm toán	Công ty TNHH KPMG Việt Nam	

Công ty Cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang
Báo cáo của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày báo cáo tài chính theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Theo ý kiến của Ban Giám đốc Công ty:

- (a) báo cáo tài chính được trình bày từ trang 5 đến trang 36 đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ của Công ty cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính; và
- (b) tại ngày lập báo cáo này, không có lý do gì để Ban Giám đốc Công ty cho rằng Công ty sẽ không thể thanh toán các khoản nợ phải trả khi đến hạn.

Tại ngày lập báo cáo này, Ban Giám đốc Công ty đã phê duyệt phát hành báo cáo tài chính này.

Thay mặt Ban Giám đốc

Trịnh Ngọc Hiếu
Giám đốc

Hà Giang, ngày 27 tháng 2 năm 2014



KPMG Limited
46th Floor, Keangnam Hanoi Landmark Tower,
72 Building, Plot E6, Pham Hung Street,
Me Tri, Tu Liem, Hanoi city
The Socialist Republic of Vietnam

Telephone + 84 (4) 3946 1600
Fax + 84 (4) 3946 1601
Internet www.kpmg.com.vn

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi các Cổ đông Công ty Cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính đính kèm của Công ty Cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang (“Công ty”), bao gồm bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh và báo cáo lưu chuyển tiền tệ liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 27 tháng 2 năm 2014, được trình bày từ trang 5 đến 36.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc đối với báo cáo tài chính

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm đối với hệ thống kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

Trách nhiệm của đơn vị kiểm toán

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của đơn vị liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của đơn vị. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang tại ngày 31 tháng 12 năm 2013, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2012 được kiểm toán bởi một công ty kiểm toán khác và công ty kiểm toán này đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính này trong báo cáo kiểm toán ngày 20 tháng 2 năm 2013.

Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Giấy Chứng nhận Đầu tư số: 011043000345

Báo cáo kiểm toán số: 13-02-063



Trần Anh Quân

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0306-2013-007-1

Phó Tổng Giám Đốc

Hà Nội, ngày 27 tháng 2 năm 2014



Lê Việt Hùng

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 0296-2013-007-1

Công ty Cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2013

Mẫu B 01 – DN

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2013 VND	31/12/2012 VND
TÀI SẢN				
Tài sản ngắn hạn (100 = 110 + 130 + 140 + 150)	100		219.568.382.143	248.786.258.593
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4	189.717.281.266	235.255.185.591
Tiền	111		5.902.474.760	10.367.683.451
Các khoản tương đương tiền	112		183.814.806.506	224.887.502.140
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		15.861.779.396	2.473.033.960
Phải thu khách hàng	131		9.816.650.506	234.386.987
Trả trước cho người bán	132		2.301.669.508	1.797.575.903
Các khoản phải thu khác	135		4.469.700.235	1.167.311.923
Dự phòng các khoản phải thu khó đòi	139		(726.240.853)	(726.240.853)
Hàng tồn kho	140	5	13.281.657.217	10.268.587.718
Hàng tồn kho	141		13.281.657.217	10.268.587.718
Tài sản ngắn hạn khác	150		707.664.264	789.451.324
Chi phí trả trước ngắn hạn	151		101.400.000	100.176.000
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		238.008.778	229.529.085
Tài sản ngắn hạn khác	158		368.255.486	459.746.239
Tài sản dài hạn (200 = 220 + 250 + 260)	200		114.016.909.544	39.808.394.381
Tài sản cố định	220		73.097.020.455	29.360.330.732
Tài sản cố định hữu hình	221	6	36.619.365.948	20.751.282.154
Nguyên giá	222		58.901.939.312	37.189.442.280
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(22.282.573.364)	(16.438.160.126)
Tài sản cố định vô hình	227	7	28.298.218.865	2.281.836.679
Nguyên giá	228		36.030.609.058	5.130.031.356
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(7.732.390.193)	(2.848.194.677)
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	230	8	8.179.435.642	6.327.211.899
Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250	9	38.926.000.000	9.176.000.000
Đầu tư dài hạn khác	258		38.926.000.000	9.176.000.000
Tài sản dài hạn khác	260		1.993.889.089	1.272.063.649
Chi phí trả trước dài hạn	261	10	1.137.306.748	425.337.764
Tài sản dài hạn khác	268		856.582.341	846.725.885
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		333.585.291.687	288.594.652.974

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

Công ty Cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang
Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2013 (tiếp theo)

Mẫu B 01 – DN

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2013 VND	31/12/2012 VND
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		63.595.703.033	32.622.970.522
Nợ ngắn hạn	310		21.670.497.949	32.613.970.522
Phải trả người bán	312		2.968.180.433	3.736.624.002
Người mua trả tiền trước	313		-	8.300.000
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	314	11	5.926.593.625	15.407.852.340
Phải trả người lao động	315		2.743.393.500	2.685.931.200
Chi phí phải trả	316		461.096.225	641.952.712
Các khoản phải trả, phải nộp khác	319	12	9.571.234.166	191.662.281
Quỹ khen thưởng và phúc lợi	323		-	9.941.647.987
Vay và nợ dài hạn	330		41.925.205.084	9.000.000
Phải trả dài hạn khác	333		9.000.000	9.000.000
Dự phòng dài hạn	337	13	41.916.205.084	-
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	400		269.989.588.654	255.971.682.452
Vốn chủ sở hữu	410	14	269.989.588.654	255.971.682.452
Vốn cổ phần	411	15	126.000.000.000	63.000.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	412	15	4.500.000.000	4.500.000.000
Quỹ đầu tư phát triển	417	17	69.653.219.237	125.295.083.055
Quỹ dự phòng tài chính	418	17	4.706.929.283	4.706.929.283
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419	17	1.103.464.642	1.103.464.642
Lợi nhuận chưa phân phối	420		64.025.975.492	57.366.205.472
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		333.585.291.687	288.594.652.974

CÁC CHỈ TIÊU NGOÀI BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

	31/12/2013	31/12/2012
Ngoại tệ - Đô la Mỹ (USD)	1.400.559	1.182.357
Ngoại tệ - Nhân dân tệ (CNY)	68	3.131

Ngày 27 tháng 2 năm 2014

Người lập:



Hoàng Lê Khanh
Kế toán tổng hợp

Kế toán trưởng:



Đỗ Khắc Hùng
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Trịnh Ngọc Hiếu
Giám đốc



Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này

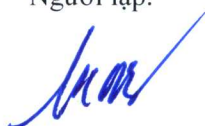
Công ty Cổ phần Cơ khí và Khoáng sản Hà Giang
Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2013

Mẫu B 02 – DN

	Mã số	Thuyết minh	2013 VND	2012 VND
Tổng doanh thu	01	18	165.762.483.624	182.908.177.864
Các khoản giảm trừ doanh thu	02		-	-
Doanh thu thuần (10 = 01 - 02)	10	18	165.762.483.624	182.908.177.864
Giá vốn hàng bán	11		63.398.069.880	52.972.239.586
Lợi nhuận gộp (20 = 10 - 11)	20		102.364.413.744	129.935.938.278
Doanh thu hoạt động tài chính	21	19	16.532.767.415	25.139.593.739
Chi phí tài chính	22		80.936.942	34.265.748
<i>Trong đó: Chi phí lãi vay</i>	23		73.861.742	34.265.748
Chi phí bán hàng	24		975.414.790	833.623.193
Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		10.953.037.343	9.759.935.147
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh {30 = 20 + (21 - 22) - (24 + 25)}	30		106.887.792.084	144.447.707.929
Thu nhập khác	31	20	394.572.407	18.876.437.179
Chi phí khác	32	21	11.893.296.438	13.613.549.108
Kết quả từ các hoạt động khác (40 = 31 - 32)	40		(11.498.724.031)	5.262.888.071
Lợi nhuận trước thuế (50 = 30 + 40)	50		95.389.068.053	149.710.596.000
Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	22	8.833.860.062	11.426.868.365
Lợi nhuận sau thuế TNDN (60 = 50 - 51)	60		86.555.207.991	138.283.727.635
				Điều chỉnh lại
Lãi trên cổ phiếu		23		
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70		6.869	10.975

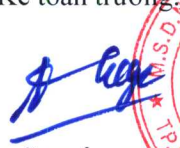
Ngày 27 tháng 2 năm 2014

Người lập:



Hoàng Lê Khanh
Kế toán tổng hợp

Kế toán trưởng:



Đỗ Khắc Hùng
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Trịnh Ngọc Hiếu
Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính này